TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH L**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 282/2024/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 04 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 517/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lưu Chấn M, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 18/20 đường N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh L.

- Bị đơn: Bà Hoàng Ngọc X, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 18/20 đường N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lưu Chấn M và bà Hoàng Ngọc X.

2. Về con chung: Hai con chung tên Lưu Công T, sinh ngày 28/02/2006 và Lưu Công H, sinh ngày 28/6/2004 đều đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí: Ông Lưu Chấn M nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông M đã nộp theo biên lai thu số 0000063 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh L. Hoàn trả cho ông Lưu Chấn M 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn thừa.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn L, huyện Đ, tỉnh L (số 53, quyển số 01/2004 ngày 27/02/2004);
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Ngô Anh Tuấn